

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2018/HSST
Ngày 28 tháng 12 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Minh
Ông Nguyễn Việt Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 107/2018/HSST, ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Châu Long A**, sinh năm 1992; tên gọi khác: H (có mặt)

Nơi ĐKKTT, chỗ ở: Khu p, phường A, thành phố R, tỉnh K, ; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; con ông: Châu Công K và bà Trần Thị Ánh T; vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em ruột: Không có; tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 04 tháng 10 năm 2018 cho đến nay.

Bị hại: Bà Trà D, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Trú tại: Khóm 1, thị t, huyện T, tỉnh C, .

Người làm chứng:

1. Ông Trần Thanh T, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Trú tại: Khóm 1, thị t, huyện T, tỉnh C, .

2. Ông Lưu Chí L, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Trú tại: Khóm 1, thị t, huyện T, tỉnh C, .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 17 giờ ngày 4 tháng 10 năm 2018, Châu Long A đi xe ôm của ông Lý Hoàng N từ thị trấn Đ đến thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau. Ấn kêu ông N chở đến tiệm vàng để bán vàng; ông N chở Ấn đến tiệm vàng T ở khóm 1, thị

trần T, huyện T, tỉnh Cà Mau. Ân kêu bà Trà D bán 01 sợi dây chuyền 10 chỉ vàng 24 kara, 01 sợi lắc 10 chỉ vàng 24 kara. Bà D đưa vàng cho Ân xem, Ân cầm vàng trên tay nhanh chóng chạy về hướng cổng quay thị trấn T trốn. Một số người dân đã bắt và thu giữ được 01 sợi dây chuyền 10 chỉ vàng 24 kara, 01 sợi lắc 10 chỉ vàng 24 kara. Tại cơ quan điều tra, Châu Long Ân đã thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình.

Kết luận định giá số 66/BBKL ngày 10/10/2018 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện T kết luận: 01 sợi lắc 10 chỉ vàng 24 kara trị giá 33.700.000 đồng và 01 dây chuyền 10 chỉ vàng 24 kara trị giá 33.700.000 đồng. Tổng trị giá tài sản 67.400.000 đồng. Tài sản trên, bị hại đã nhận lại và không yêu cầu thêm về phần dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 111/CT- VKS ngày 14 tháng 11 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố Châu Long Ân về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Châu Long Ân đã thừa nhận toàn bộ hành vi như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 4 tháng 10 năm 2018, bị cáo giả vờ mua 01 sợi dây chuyền 10 chỉ vàng 24 kara, 01 sợi lắc 10 chỉ vàng 24 kara tại tiệm vàng T ở khóm 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau, lợi dụng việc bà Trà D đưa số vàng trên cho bị cáo xem, bị cáo đã nhanh chóng lấy số vàng trên rồi nhanh chóng tẩu thoát. Bị cáo đã chiếm đoạt của bà Trà D 01 sợi dây chuyền 10 chỉ vàng 24 kara, 01 sợi lắc 10 chỉ vàng 24 kara. Kết luận định giá số 66/BBKL ngày 10/10/2018 của Hội đồng định giá, Ủy ban nhân dân huyện T xác định: Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt 67.400.000 đồng.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, bị cáo đã có hành vi công khai chiếm đoạt 20 chỉ vàng 24 kara của bà D rồi nhanh chóng tẩu thoát. Khi bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt vàng thì bà D biết được tài sản của mình bị người khác chiếm đoạt, nhưng do bị cáo nhanh chóng chiếm đoạt và tẩu thoát nên bà D không thể bảo vệ được tài sản của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, chiếm đoạt trái pháp luật tài sản của người khác nhưng để có tiền tiêu xài, bị cáo vẫn thực hiện là vi phạm với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ. Khi thực hiện hành vi vi phạm, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời đề nghị: Áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

[3] Xét tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm mất an ninh trật tự tại địa phương, làm cho nhân dân không an tâm lao động sản xuất tạo ra của cải vật chất. Bị cáo có đủ sức khỏe để lao động sản xuất nhưng do lười lao động lại muốn hưởng thụ nên bị cáo đã chiếm đoạt thành quả lao động của người khác. Hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác đang có chiều hướng tăng ở địa bàn huyện T. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo thành công dân tốt và ngăn ngừa các hành vi vi phạm xảy ra trong cộng đồng dân cư.

[4] Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Châu Long A phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Châu Long A 03 năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 04 tháng 10 năm 2018.

2. Về án phí: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Phòng NV-GĐKT (gửi Email)
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Bị cáo và người bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Đặng Minh Trung